

Chúng ta nói mà con người phát ra gồm nhiều khúc đơn dài ngắn khác nhau. **Đơn vị phát âm ngắn nhất là âm tiết (syllable)**

1. Âm tiết

Với phương diện phát âm, âm tiết có tính chất toàn vẹn, không thể phân chia được là bởi nó được phát âm bằng một *đơn vị phát âm*

Khi phát âm một âm tiết, các cơ thể của bộ máy phát âm đi qua ba giai đoạn: tăng cường độ căng, giảm dần căng thả lỏng và giảm độ căng.

Dựa vào cách kết thúc, các âm tiết được chia thành hai loại là mở và khép. Trong mỗi loại lại có hai loại nhỏ hơn. Như vậy có 4 loại âm tiết như sau:

- những âm tiết được kết thúc bằng một phụ âm vang (/m, n, ŋ/...) được gọi là *những âm tiết mở khép*.

- những âm tiết được kết thúc bằng một phụ âm không vang (/p, t, k/) được gọi là *những âm tiết khép*.

- những âm tiết được kết thúc bằng một bán nguyên âm (/w, j/) được gọi là *những âm tiết mở*.

- những âm tiết được kết thúc bằng cách gì nguyên âm sau của nguyên âm đầu tiên thì được gọi là *âm tiết mở*

2. Đơn vị âm tiết tiếng Việt

2.1. Có tính đặc biệt:

+ Trong dòng nói, âm tiết tiếng Việt bao giờ cũng thể hiện khá dễ dàng, rõ ràng, được tách và ngắt ra thành từng khúc đơn riêng biệt.

+ Khác với âm tiết các ngôn ngữ châu Âu, âm tiết nào của tiếng Việt cũng mang một thanh điệu như.

+ Do đặc tính hiển nhiên rõ ràng nên việc phân ranh giới âm tiết tiếng Việt trở nên rất dễ dàng.

2.2. Có khả năng biểu hiện ý nghĩa

+ Tiếng Việt, tuy từ đã đa số các âm tiết đều có ý nghĩa. Hay, tiếng Việt, gồm nhiều toàn bộ các âm tiết đều có nghĩa như ...

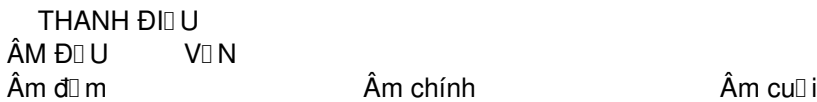
+ Có thể nói, trong tiếng Việt, âm tiết không chỉ là một đơn vị ngữ âm đơn thuần mà còn là một đơn vị từ vựng và ngữ pháp chủ yếu. Ở đây, mối quan hệ giữa âm và nghĩa trong âm tiết cũng chặt chẽ và thường xuyên như trong tất cả các ngôn ngữ Âu châu, và đó chính là một nét đặc trưng logic hình thức đặc trưng của tiếng Việt.

2.3. Có một cấu trúc chặt chẽ

Mô hình âm tiết tiếng Việt không phải là một khối không thể chia cắt mà là một cấu trúc. Cấu trúc âm tiết tiếng Việt là một cấu trúc hai bậc, được chia thành 5 thành tố, mỗi thành tố có một chức năng riêng.

3. Mô hình âm tiết tiếng Việt và các thành tố của nó

3.1. Thanh điệu



Có tác động khu biệt âm tiết và cao độ. Mỗi âm tiết có một trong 6 thanh điệu. Vd: toán – toàn

3.2. Âm đầu

Có những cách mở đầu âm tiết khác nhau (tắc, xát, rung), chúng có tác động khu biệt các âm tiết. Vd: toán – hoán

3.3. Âm đệm

Có tác động biến đổi âm sắc của âm tiết sau lúc mở đầu, nó có chức năng khi biệt các âm tiết. Vd: toán – tán

3.4. Âm chính

Mang âm sắc chủ yếu của âm tiết và là hạt nhân của âm tiết. Vd: túy – túi

3.5. Âm cuối

Có chức năng kết thúc âm tiết với nhiều cách khác nhau (tắc, không tắc...) làm thay đổi âm sắc của âm tiết và do đó phân biệt âm tiết này với âm tiết khác. Vd: bàn – bài

5 thành tố trên âm tiết nào cũng có, đó là 5 thành phần của âm tiết, mỗi thành phần làm thành một tổ chức đơn vị (các âm tiết đơn vị nhau theo từng tổ chức, hay còn gọi là đơn vị).

Vd:

Đơn vị	Ví dụ	t	w	a	n
đơn vị p theo tổ chức thanh điệu	<i>toàn, toàn, toán</i>	2, 4, 5			
đơn vị p theo tổ chức âm điệu	<i>toán, hoán</i>	h		-	
đơn vị p theo tổ chức âm điệu	<i>toán, tán</i>	-		Ø	
đơn vị p theo tổ chức âm chính	<i>toan, tuôn</i>	-		-	
đơn vị p theo tổ chức âm cuối	<i>toán, toáng</i>	-		-	

Trong một tổ chức đơn vị có nhiều đơn vị nhau, mỗi đơn vị là một âm vị.

Trong từ "toán" và "tán" ta cũng có số đơn vị tổ chức âm điệu, đây có 2 đơn vị, một đơn vị có âm vị là âm vị có, một đơn vị không (zero). Vì vậy ta có hai âm vị làm chức năng âm điệu: âm vị không đơn vị gọi là âm điệu zero; âm vị có là âm vị /w/.

Các bộ trong số phân định thành âm tiết

Những ranh giới đi qua thanh điệu và âm điệu khác nhau về số lượng và cũng khác về chất lượng so với những ranh giới phân chia trong bộ phận còn lại của âm tiết. Những ranh giới đi qua âm điệu và phần còn lại còn có thể nói là một ranh giới bán hình thái học (xét trong từ ngữ nói u coi [ek] như một hình vị. Trong âm tiết, âm điệu luôn giới một từ ngữ riêng, còn các bộ phận nằm trong phần còn lại thì có quan hệ nhân quả, nếu nguyên âm dài thì phụ âm cuối ngắn, nếu nguyên âm ngắn thì phụ âm cuối dài, cũng đặc biệt cho tính chất định cho từ ngữ đơn âm tiết.

Như vậy, từ ra ràng tính đặc biệt của âm điệu rất cao, còn các yếu tố làm nên bộ phận phía sau thì tính đặc biệt thấp, thậm chí không có cho mình một kích thước riêng.

Trong khi nghiên cứu về thanh điệu, Gordina thấy rằng đồng ngữ công biểu diễn âm điệu của thanh điệu đi qua các vokal [an], [aŋ], và các vokal [aw], [aj] đều như nhau. Như vậy, có nghĩa là thanh điệu đặc biệt liên quan với các thành phần chi tiết đó.

Vì vậy, tiết cấu trúc ngữ điệu đã trình bày ở trên cho thấy âm tiết tiếng Việt có một cấu trúc 2 bậc:



Nguồn: <http://ngonngu.net>